

Số: 22/2026/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 23 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Lò Thị T**, sinh năm 1982. Căn cước công dân số: 011182006495, ngày cấp 26/01/2022, nơi cấp Cục C về trật tự xã hội; Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Bản Y, xã C, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Anh **Quàng Văn T1**, sinh năm 1986. Căn cước công dân số: 011086002924, ngày cấp 26/4/2021, nơi cấp Cục C về trật tự xã hội; Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Bản B, xã C, tỉnh Điện Biên.

- Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Đình T2, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị T và anh Quàng Văn T1.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Chị Lò Thị T và anh Quàng Văn T1 thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị Lò Thị T và anh Quàng Văn T1 không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lò Thị T và anh Quảng Văn T1 không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn, bị đơn đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị xin miễn án phí, nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 3 - Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã C, tỉnh Điện Biên;
- Các đương sự;
- Người BVQLHP của ĐS
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Việt Hương